TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐCNTTLH	***Y,*** *ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 03/6/2025 về việc yêu cầu "Ly hôn; tranh chấp về nuôi con" của chị Nguyễn Thị H.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/6/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị H sinh ngày 28/8/1998; nơi cư trú xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; căn cước công dân số 037198002411 cấp ngày 30/11/2023, nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Người bị kiện: Anh Hoàng Văn Q sinh ngày 29/9/1996; nơi cư trú xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; căn cước công dân số 037076005412 cấp ngày 01/9/2021, nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQG cư trú và QLQG về dân cư.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CUA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 09/6/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐINH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/6/2025 cụ thể như sau:

Về ly hôn: Chị H và anh Q tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký tại UBND xã K ngày 30/10/2020. Từ tháng 12/2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫu, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan đồng quan điểm, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau; từ tháng 5/2024 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Chị H và anh Q tự nguyện ly hôn nhau.

Về nuôi con: Chị H va anh Q có 01 con là cháu Hoàng Bảo V sinh ngày 03/5/2023. Chị H và anh Q thỏa thuận giao cháu V cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi; anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2025 cho đên khi cháu V đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền anh Q phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H, cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng anh Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về tài sản: Chị H và anh Q đều không yêu cầu Toà án giải quyết; vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Văn Lực

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- UBND xã K
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.